

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

---

**LÊ TRỌNG THÀNH**

**NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG THẨM ĐỊNH TÀI CHÍNH  
DỰ ÁN TÍN DỤNG ĐẦU TƯ TẠI CHI NHÁNH NGÂN HÀNG  
PHÁT TRIỂN KHU VỰC BẮC KẠN – THÁI NGUYÊN**

**Chuyên ngành: Quản lý kinh tế**

**Mã số: 60.34.01**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ  
QUẢN LÝ KINH TẾ**

**Người hướng dẫn khoa học: TS. NGUYỄN THỊ MINH THỌ**

**Thái Nguyên, năm 2012**

## LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan : Bản luận văn này là công trình nghiên cứu cá nhân thực sự ; được thực hiện trên cơ sở nghiên cứu lý thuyết, tình hình thực tiễn và dưới sự hướng dẫn khoa học của Tiên sĩ: Nguyễn Thị Minh Thọ.

Các số liệu và những kết quả tính toán trong luận văn là trung thực, được đưa ra xuất phát từ nghiên cứu thực tiễn và kinh nghiệm.

Một lần nữa tôi xin được khẳng định về sự trung thực của lời cam đoan trên.

**Học viên**

**Lê Trọng Thành**

## LỜI CẢM ƠN

Xin chân thành cảm ơn Tiến sĩ Nguyễn Thị Minh Thọ đã tận tình hướng dẫn và Quý thầy cô trong Khoa Sau đại học – Trường đại học kinh tế và quản trị kinh doanh – Đại học Thái Nguyên đã truyền dạy những kiến thức trong quá trình học tập và truyền đạt những kinh nghiệm giúp cho tôi có thể hoàn thành luận văn của mình một cách tốt nhất.

Cảm ơn Ban lãnh đạo và tập thể Chi nhánh Ngân hàng phát triển Khu vực Bắc Kạn – Thái Nguyên đã tận tình giúp đỡ tôi về mặt số liệu và những kinh nghiệm thực tế trong quá trình thực hiện.

**Học viên**

**Lê Trọng Thành**

**DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT**

<b>CHỮ VIẾT TẮT</b>	<b>NỘI DUNG</b>
TĐĐT	Tín dụng đầu tư
NHPT	Ngân hàng phát triển
UBND	Ủy ban nhân dân
HTPT	Hỗ trợ phát triển
NSNN	Ngân sách Nhà nước
NHTM	Ngân hàng thương mại
Chi nhánh	CN NHPT Khu vực Bắc Kạn – Thái Nguyên
KT - XH	Kinh tế - xã hội
ODA	Hỗ trợ phát triển chính thức
SXKD	Sản xuất kinh doanh
TNDN	Thu nhập doanh nghiệp
TSCĐ	Tài sản cố định
HTXK	Hỗ trợ xuất khẩu

## MỤC LỤC

Lời cam đoan.....	i
Lời cảm ơn .....	ii
Danh mục các chữ viết tắt.....	iii
Mục lục.....	iv
Danh mục bảng biểu, sơ đồ.....	viii
<b>MỞ ĐẦU</b> .....	<b>1</b>
1. Tính cấp thiết của đề tài .....	1
2. Mục đích và mục tiêu nghiên cứu .....	2
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	3
4. Những đóng góp khoa học của luận văn.....	3
5. Kết cấu luận văn.....	3
<b>Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ THẨM ĐỊNH TÀI CHÍNH DỰ ÁN TÍN DỤNG ĐẦU TƯ</b> .....	<b>4</b>
1.1. Khái quát chung về tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước.....	4
1.1.1. Khái niệm tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước .....	4
1.1.2. Vai trò của tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước .....	7
1.1.3. Đặc điểm tín dụng đầu tư phát triển.....	11
1.1.4. Các nội dung chính của tín dụng đầu tư phát triển.....	12
1.2. Thẩm định tài chính dự án tại Ngân hàng Phát triển .....	13
1.2.1. Nội dung thẩm định tài chính dự án tại Chi nhánh NHPT Khu vực Bắc Kạn - Thái Nguyên.....	13
1.2.1.1. Nhận xét, đánh giá thị trường các yếu tố đầu vào cho sản xuất và sản phẩm đầu ra của dự án .....	13
1.2.1.2. Thẩm định tổng mức vốn đầu tư .....	15
1.2.1.3. Thẩm định, đánh giá về tính khả thi của các nguồn vốn tham gia đầu tư....	16
1.2.1.4. Xác định các chỉ tiêu chủ yếu phản ánh hiệu quả kinh tế tài chính của dự án ....	18
1.2.1.5. Phân tích độ nhạy dự án.....	18

1.2.1.6. Thẩm định rủi ro của dự án .....	18
1.2.2. Quy trình thẩm định tài chính dự án .....	21
1.3. Chất lượng thẩm định tài chính dự án của Ngân hàng Phát triển.....	21
1.3.1. Quan điểm về chất lượng thẩm định tài chính dự án .....	21
1.3.2. Các chỉ tiêu phản ánh chất lượng thẩm định tài chính dự án .....	22
1.3.2.1. Các chỉ tiêu định lượng .....	22
1.3.2.2. Các chỉ tiêu định tính .....	25
1.4. Các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng thẩm định tài chính dự án.....	26
1.4.1. Nhân tố chủ quan .....	26
1.4.2. Nhân tố khách quan.....	27
<b>Chương 2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VỀ THẨM ĐỊNH TÀI CHÍNH</b> <b>DỰ ÁN TÍN DỤNG ĐẦU TƯ TẠI CHI NHÁNH NHPT KHU VỰC BẮC KẠN</b> <b>– THÁI NGUYÊN .....</b>	<b>29</b>
2.1. Câu hỏi nghiên cứu .....	29
2.2. Phương pháp nghiên cứu.....	29
2.2.1. Phương pháp chọn điểm nghiên cứu .....	29
2.2.2. Phương pháp thu thập thông tin .....	30
2.2.3. Phương pháp thống kê và xử lý số liệu .....	30
2.2.4. Phương pháp so sánh.....	30
2.2.5. Phương pháp tổng hợp số liệu và phân tích các chỉ số .....	31
2.3. Hệ thống chỉ tiêu nghiên cứu của việc thẩm định tài chính dự án tín dụng đầu tư ...	31
2.3.1. Chỉ tiêu định tính.....	31
2.3.2. Chỉ tiêu định lượng .....	32
<b>Chương 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VỀ THẨM ĐỊNH TÀI CHÍNH DỰ ÁN</b> <b>TÍN DỤNG ĐẦU TƯ TẠI CHI NHÁNH NHPT KHU VỰC BẮC KẠN –</b> <b>THÁI NGUYÊN .....</b>	<b>37</b>
3.1. Khái quát quá trình hình thành, phát triển Chi nhánh Ngân hàng Phát triển Khu vực Bắc Kạn - Thái Nguyên.....	37
3.1.1. Sự ra đời và phát triển Chi nhánh .....	37

3.1.2. Những nhiệm vụ chủ yếu của Chi nhánh.....	38
3.2. Đặc điểm địa bàn nghiên cứu.....	38
3.2.1. Địa bàn Thái Nguyên .....	38
3.2.2. Địa bàn Bắc Kạn .....	38
3.3. Tình hình thẩm định tài chính dự án tại Chi nhánh Ngân hàng Phát triển Khu vực Bắc Kạn – Thái Nguyên.....	39
3.3.1. Tình hình hoạt động cho vay theo dự án của Chi nhánh Ngân hàng Phát triển Khu vực Bắc Kạn – Thái Nguyên .....	39
3.3.2. Thực trạng hoạt động thẩm định tài chính dự án tại Chi nhánh NHPT Khu vực Bắc Kạn - Thái Nguyên.....	40
3.3.3. Chất lượng thẩm định tài chính dự án tại Chi nhánh Ngân hàng Phát triển Khu vực Bắc Kạn – Thái Nguyên .....	43
3.3.4. Minh họa chất lượng thẩm định tài chính dự án thông qua dự án “đóng mới tàu hàng 5.200 tấn, cấp không hạn chế chạy tuyến quốc tế- Công ty cổ phần vận tải biển Hải Thắng” .....	51
3.3.5. Minh họa chất lượng thẩm định tài chính dự án thông qua dự án “Đầu tư đổi mới công nghệ Nhà máy xi măng Quán Triều- Công ty cổ phần xi măng Quán Triều - VVMI” .....	62
3.3.5.1. Một vài thông tin cơ bản về dự án .....	62
3.3.5.2. Sự phù hợp của kết quả thẩm định với thực tế triển khai dự án .....	63
3.3.6. Đánh giá khái quát chất lượng thẩm định tài chính dự án tại Chi nhánh Ngân hàng Phát triển Khu vực Bắc Kạn – Thái Nguyên.....	72
3.3.6.1. Những kết quả đạt được .....	72
3.3.6.2. Những hạn chế .....	74
3.3.6.3. Nguyên nhân .....	77
<b>Chương 4. GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG THẨM ĐỊNH TÀI CHÍNH DỰ ÁN TẠI CHI NHÁNH NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN KHU VỰC BẮC KẠN - THÁI NGUYÊN</b> .....	81
4.1. Định hướng thẩm định dự án vay vốn tín dụng đầu tư của nhà nước tại Chi nhánh .....	81

4.1.1. Định hướng hoạt động cho vay của Chi nhánh.....	81
4.1.2. Định hướng hoạt động thẩm định dự án đầu tư .....	82
4.2. Sự cần thiết nâng cao chất lượng thẩm định tài chính dự án vay vốn tín dụng đầu tư...	82
4.3. Một số giải pháp nâng cao chất lượng thẩm định tài chính dự án tại Chi nhánh .....	83
4.3.1. Hoàn thiện nội dung thẩm định.....	83
4.3.2. Hoàn thiện quy trình thẩm định .....	86
4.3.3. Hoàn thiện cách tính toán các chỉ tiêu .....	86
4.3.4. Nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ làm công tác thẩm định.....	89
4.3.5. Đa dạng hóa các nguồn thông tin phục vụ cho công tác thẩm định.....	90
4.3.6. Giải pháp khác.....	92
4.4. Một số kiến nghị.....	94
4.4.1. Kiến nghị đối với Ngân hàng Phát triển Việt Nam.....	94
4.4.2. Kiến nghị đối với Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn .....	98
4.4.3. Kiến nghị đối với Chính phủ, các Bộ.....	99
4.4.4. Kiến nghị đối với các chủ đầu tư vay vốn.....	100
<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>101</b>
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>129</b>



## DANH MỤC BẢNG BIỂU, SƠ ĐỒ

Bảng 3.1: Kết quả hoạt động cho vay theo dự án của Chi nhánh NHPT Khu vực Bắc Kạn - Thái Nguyên .....	40
Bảng 3.2: Chất lượng các khoản cho vay theo dự án.....	45
Biểu 3.1: Tổng mức đầu tư và nguồn vốn đầu tư.....	102
Biểu 3.2 : Tính toán chi phí khấu hao lãi vay vốn cố định .....	103
Biểu 3.3: Tính cảng phí.....	104
Biểu 3.4: Chi phí tiền lương một tháng.....	105
Biểu 3.5: Tổng hợp tiêu hao nhiên liệu cho các máy.....	106
Biểu 3.6: tính toán tổng chi phí – tàu 5.200 tấn .....	107
Biểu 3.7: Tính toán hiệu quả kinh tế của dự án – tàu 5.200 tấn.....	109
Biểu 3.8: Tính thời gian hoàn vốn có chiết khấu tàu 5.200 tấn .....	113
Biểu 3.9: Phân tích độ nhạy của dự án tàu 5.200 tấn .....	115
Biểu 3.10: Tính các chỉ tiêu tính điểm hòa vốn tàu 5.200 tấn .....	116
Biểu 3.11: Phân tích độ nhạy của dự án tàu 5.200 tấn.....	117
Biểu 3.12: Tổng mức đầu tư và tiến độ sử dụng vốn – Quán Triều.....	118
Biểu 3.13: Bảng tính toán chi phí vật tư, NVL trực tiếp sản xuất xi măng .....	119
Biểu 3.14: Tính toán chi phí cố định sản xuất xi măng .....	120
Biểu 3.15: Biểu tính toán khấu hao và lãi vay vốn cố định – xi măng Quán Triều	121
Biểu 3.16: Tính toán tổng giá thành sản phẩm – xi măng Quán Triều .....	123
Biểu 3.17: Tính toán hiệu quả kinh tế của dự án- xi măng Quán Triều.....	125
Biểu 3.18: Phân tích độ nhạy của dự án xi măng Quán Triều .....	128
Sơ đồ 3.1: Quy trình thẩm định tài chính dự án.....	42
Sơ đồ 3.2: Trình tự thẩm định đối với các dự án không được phân cấp tại Chi nhánh NHPT Khu vực Bắc Kạn - Thái Nguyên.....	43

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Hoạt động cho vay vốn tín dụng đầu tư của Nhà nước là hoạt động chính của Ngân hàng Phát triển Việt Nam nói chung và của Chi nhánh nói riêng. Muốn thực hiện được hoạt động này thì đòi hỏi đầu tiên là phải có vốn, nhất là trong bối cảnh kinh tế hiện nay, thì việc huy động vốn của các ngân hàng nói chung gặp rất nhiều khó khăn, Ngân hàng phát triển Việt Nam cũng không nằm ngoài tình trạng đó. Do vậy nguồn cung cấp vốn cho hoạt động cho vay vốn tín dụng đầu tư của Nhà nước tại Ngân hàng phát triển cũng rất hạn chế. Vì vậy, vấn đề đặt ra đối với Chi nhánh là vừa phải đảm bảo cho các dự án vay theo đúng đối tượng nhưng vẫn phải đảm bảo quản lý vốn an toàn và hiệu quả.

Dự án tín dụng đầu tư tại Ngân hàng phát triển hầu hết là các dự án có tổng mức đầu tư lớn, sử dụng vốn nhiều mà đặc biệt đây là vốn tín dụng đầu tư của Nhà nước do vậy cần làm tốt, nghiêm túc và thận trọng từ việc chuẩn bị đầu tư, giai đoạn thực hiện đầu tư dự án và giai đoạn vận hành khai thác dự án. Việc tập trung nghiên cứu thực tế công tác thẩm định tài chính dự án tại Chi nhánh để từ đó đưa ra một số giải pháp thiết thực nhằm nâng cao chất lượng công tác này có ý nghĩa rất quan trọng và cần thiết cả về lý luận và thực tiễn. Nó có thể giúp cho việc thẩm định tình hình tài chính được chính xác hơn, đảm bảo tính pháp lý hơn, nhìn rõ hơn về năng lực tài chính của Chủ đầu tư cũng như thấy rõ hơn được hiệu quả tài chính và khả năng trả nợ của dự án, từ đó đảm bảo được mục tiêu an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững mà Ngân hàng phát triển đã đề ra đối với những dự án sử dụng vốn tín dụng đầu tư và tín dụng xuất khẩu của Nhà nước.

Trên thực tế trong hệ thống NHPT đã có nhiều trường hợp làm thất thoát vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước do Chủ đầu tư không có khả năng để thực hiện hoàn thiện dự án (trong giai đoạn thực hiện) hoặc do Chủ đầu tư không có khả năng trả nợ (trong giai đoạn vận hành khai thác) mà nguyên nhân trực tiếp là do khả năng tài chính của Chủ đầu tư không đáp ứng được theo yêu cầu. Điều này đã không được thẩm định kỹ lưỡng và dự báo chính xác (trong quá trình chuẩn bị đầu tư).